TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 34/2024/QĐCNTTLH	*Mường La, ngày 06 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Thị T và anh Lò Văn D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị **Bùi Thị T**. Sinh năm 2000.

Địa chỉ: Bản M, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

Anh **Lò Văn D.** Sinh năm 1998.

Địa chỉ: Bản M, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Lò Văn D nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lò Thị Trâm A, sinh ngày 05/12/2019 cho chị Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động; giao cháu Lò Văn H, sinh ngày 22/12/2017 cho anh Lò Văn D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cùng nhau.

- Về tài sản chung, tài sản riêng: Chị Bùi Thị T và anh Lò Văn D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải (2);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La (2);
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- UBND xã Chiềng Hoa (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Hà

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG LA

Số: 34/2024/TB-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mường La, ngày 03 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO
Kết quả xét xử vụ việc về hộ tịch

Kính gửi: UBND xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

Căn cứ Luật Hộ tịch năm 2014; Điều 34 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; khoản 2 Điều 57 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Tòa án nhân dân huyện Mường La thông báo cho UBND xã C, huyện M, tỉnh Sơn La về kết quả giải quyết vụ việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án như sau:

Tại quyết định số: 34/2024/QĐCNTTLH ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La giữa:

Chị **Bùi Thị T**. Sinh năm 2000.

Địa chỉ: Bản M, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

Anh **Lò Văn D.** Sinh năm 1998.

Địa chỉ: Bản M, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

Tòa án nhân dân huyện Mường La đã quyết định: Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên, đã đăng ký kết hôn theo số 04/2019, ngày 10/01/2019 của UBND xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

Quyết định đã có hiệu lực pháp luật. Tòa án nhân dân huyện Mường La thông báo cho UBND xã C, huyện M, tỉnh Sơn La được biết để thực hiện việc ghi vào sổ hộ tịch.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Hà